

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MTV CAO SU LỘC NINH

---***---



LRC

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI

Bình Phước, năm 2024

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MTV CAO SU LỘC NINH

---***---

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Tâm

Phó Ban TT Ban chỉ đạo TTX & PTBV

Bình Phước, năm 2024

MỤC LỤC

I. MỞ ĐẦU	2
1. Thông tin chung	2
2. Sơ lược về Công Ty TNHH MTV Cao Su Lộc Ninh	3
II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	4
1. Căn cứ pháp luật và kỹ thuật để thực hiện đánh giá tác động xã hội	4
2. Mục tiêu đánh giá	4
3. Nội dung và phương pháp đánh giá	4
3.1. Nội dung đánh giá:	5
3.2. Phương pháp đánh giá:	5
3.3. Phạm vi đánh giá	5
III. KẾT QUẢ	5
1. Đánh giá các tác động xã hội nội bộ cơ quan	5
1.1. Đánh giá tình hình xã hội của Công ty	5
1.2. Đánh giá tác động	6
2. Đánh giá tác động xã hội bên ngoài Công ty	10
2.1. Tạo việc làm cho người dân địa phương	10
2.2. Quản lý bảo vệ và phòng chống cháy rừng	11
2.4. Tác động đến sức khỏe	12
2.5. Văn hóa xã hội	12
2.6. Giải quyết xung đột	12
2.7. Công tác thi đua khen thưởng	15
IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	15
1. Kết luận	15
1.1. Tác động xã hội đối với người lao động trong Công ty	15
1.2. Tác động xã hội đối với người lao động ngoài Công ty	15
2. Kiến nghị	15

I. MỞ ĐẦU

1. Thông tin chung

Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh, tiền thân là đồn điền CEXO của Pháp, được tiếp quản vào ngày 25/3/1973, tháng 5 năm 1973 vườn cây được đưa vào khai thác thuộc Ban cao su Nam Bộ. Năm 1978 được thành lập là Nông trường quốc doanh Cao su Lộc Ninh. Năm 1981 đổi tên thành Công ty Cao su Lộc Ninh và tháng 6/2010 chuyển thành Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh. Sau 40 năm xây dựng và phát triển, đến nay Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh đã trở thành một doanh nghiệp lớn, hiệu quả sản xuất kinh doanh cao, đời sống người lao động không ngừng được cải thiện, đã và đang góp phần đáng kể trong việc phát triển của ngành cao su Việt Nam và địa phương. Hiện tại tổng diện tích Công ty quản lý là 12.305,02 ha nằm trải dài trên 2 huyện Lộc Ninh và Bù Đốp phía tây bắc tỉnh Bình Phước. Toàn công ty có 11 đơn vị trực thuộc gồm 07 Nông trường, 01 Xí nghiệp Cơ khí - Chế biến, 01 Bệnh viện đa khoa, 01 Công ty con và Cơ quan Công ty. Với 2.618 CNVC - LĐ, trong đó có 647 công nhân đồng bào dân tộc thiểu số. Đạt được nhiều thành quả cao trong công việc đó là nhờ sự nỗ lực lao động quên mình của nhiều thế hệ CB CNV - LĐ Công ty.

- Đất nông nghiệp: 12.195,33 ha

- Diện tích cao su tham gia Hệ thống Chứng chỉ Rừng Quốc gia (VFCS/PEFC): 7.093,23 ha thuộc 5 Nông trường (trong đó Nông trường II là 1.749,67 ha (xã Lộc An, Lộc Hoà, Lộc Tấn); Nông trường III là 1.667,90 ha (xã Lộc Điền, Lộc Thuận, Lộc Thái); Nông trường IV là 1.114,71 ha (xã Lộc Hiệp, Lộc Tấn, Lộc An); Nông trường VI là 1.294,86 ha (xã Lộc Tấn, Lộc Hiệp, Thị trấn Lộc Ninh) và Nông trường VII là 1.266,51 ha (Lộc Tấn, Lộc Thuận, thị trấn Lộc Ninh) huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Triển khai mở rộng đưa diện tích Nông trường I (1.369,28 ha) và Nông trường V (1.717,10 ha) tham gia chứng chỉ rừng. Nâng tổng diện tích tham gia chứng chỉ rừng toàn công ty lên 10.179,61 ha

- Diện tích cao su tham gia Hệ thống giải trình trách nhiệm kiểm soát nguồn gốc (DDS) theo PEFC cho vườn cây cao su của Công ty là: 2.047,97 ha (Diện tích này sẽ biến động tùy vào tình hình vườn cây mỗi năm. Kế hoạch sử dụng đất của Công ty, các Quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh Bình Phước về việc bàn giao đất về địa phương để phục vụ kinh tế Tỉnh).

- Diện tích Nhà máy chế biến, Bệnh viện, Văn phòng Công ty: 77,44 ha.

Với chiến lược phát triển mang tính bền vững, Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh đã thực hiện chương trình quản lý rừng bền vững, đạt được chứng chỉ rừng VFCS và duy trì hệ thống chứng chỉ rừng PEFC đối với vùng nguyên liệu quản lý của Công ty từ năm 2020 đến 2023. Tiếp tục thực hiện các công tác duy trì quản lý rừng bền vững trong năm 2024.

2. Sơ lược về Công Ty TNHH MTV Cao Su Lộc Ninh

- Tên công ty bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV CAO SU VRG LỘC NINH
- Tên công ty bằng tiếng nước ngoài: LOCNINH RUBBER COMPANY LIMITED
- Tên công ty viết tắt: LRC
- Mã số thuế: 3800100270
- Đăng ký lần đầu: 01/6/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 7: 07/11/2019
- Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Bình Phước.
- Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ: Khu phố Ninh Thuận – Thị trấn Lộc Ninh – Huyện Lộc Ninh – Tỉnh Bình Phước
- Điện thoại: 0271 3568 381
- Email: lrc@locninhrubber.vn
- Website: locninhrubber.vn

Lao động, việc làm và thu nhập

- Tổng số lao động đến tháng 12/2024 của Công ty là 2.618 người, trong đó nữ: 1.225 người, chiếm 46,79% tổng số lao động; 647 công nhân là người dân tộc thiểu số.

Công ty đã tạo được việc làm và thu nhập ổn định cho cán bộ công nhân viên, mức thu nhập bình quân 8,5 triệu đồng/người/tháng. Ngoài ra, hàng năm Công ty còn tạo việc làm cho hàng trăm lao động địa phương tại các Nông trường Công ty đang hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban lãnh đạo Công ty đã lãnh đạo toàn thể cán bộ CNV, người lao động thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do chủ sở hữu đề ra, nộp ngân sách Nhà nước đầy đủ. Bên cạnh đó, Công ty luôn phối hợp tốt với chính quyền địa phương và người dân trong lâm phần quản lý để thực hiện nhiệm vụ của mình, nhằm tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương Công ty có thực hiện thêm hoạt động mùa vụ trồng xen, nhằm tạo thêm thu nhập cho lao động địa phương. Các hoạt động từ thiện xã hội cũng được Công ty quan tâm đúng mức. Đời sống việc làm của người lao động biên chế trong Công ty được cải thiện và từng bước nâng cao.

Các tác động chính đến xã hội

- Hoạt động trồng và chăm sóc
- Hoạt động quản lý và bảo vệ, phòng chống cháy
- Hoạt động khai thác mủ cao su
- Hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng lâm nghiệp

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Căn cứ pháp luật và kỹ thuật để thực hiện đánh giá tác động xã hội

- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15 tháng 11 năm 2017.
- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 Của Chính phủ Quy định thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
- Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 Quy định về quản lý rừng bền vững.
- Các Công ước về lao động: Công ước ILO, Tiêu chuẩn hành nghề ILO về an toàn và đảm bảo sức khỏe trong nghề rừng, kiến nghị số 135, kiến nghị về lương tối thiểu, 1970
- Hệ thống Chứng chỉ rừng quốc gia VFCS (Nguyên tắc 2 Chủ rừng tôn trọng quyền của cộng đồng dân cư và người dân địa phương, nguyên tắc 3 về Chủ rừng đảm bảo quyền và điều kiện làm việc của người lao động).

2. Mục tiêu đánh giá

Với chiến lược phát triển mang tính bền vững, Công ty TNHH MTV Cao Su Lộc Ninh đã thực hiện chương trình quản lý rừng bền vững và đạt được chứng chỉ rừng VFCS và duy trì hệ thống chứng chỉ rừng PEFC đối với vùng nguyên liệu quản lý của Công ty từ năm 2020 đến 2023. Để thực hiện duy trì các công tác quản lý rừng bền vững năm 2024. Một trong những yêu cầu của bộ tiêu chuẩn là chủ rừng phải xác định các yếu tố của hoạt động quản lý kinh doanh rừng mà có thể ảnh hưởng đến xã hội. Do vậy cần tiến hành đánh giá các tác động xã hội cho các hoạt động quản lý rừng của Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh.

Mục đích của việc đánh giá tác động xã hội này (SIA) trước hết là kiểm tra các tác động tiềm năng của các hoạt động sản xuất của Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh - tác động tích cực và tiêu cực - trên cơ sở các hoạt động của Công ty trong nội bộ Công ty và bên ngoài Công ty. Đồng thời, tìm ra các biện pháp giải quyết các tác động bất lợi tiềm năng và đề xuất các hoạt động phát triển cộng đồng có liên quan đến các mục tiêu phát triển và quản lý rừng bền vững.

Trong báo cáo đánh giá tác động xã hội này tập trung khảo sát và đánh giá những vấn đề liên quan tới các mục tiêu sau đây:

- Tổng hợp số liệu từ các báo cáo về hoạt động của tổ chức Công đoàn về tình hình phúc lợi của Công ty đối với cán bộ, công nhân của Công ty; quyền và nghĩa vụ của người lao động.
- Xác định tình hình sử dụng nguồn tài nguyên của người dân trong khu vực, đánh giá các cơ hội sinh kế của cộng đồng địa phương trong bối cảnh Công ty thực hiện chương trình quản lý rừng bền vững.
- Đánh giá tác động xã hội của các hoạt động quản lý kinh doanh rừng của Công ty đối với cuộc sống của người dân sinh sống xung quanh trên cơ sở tham khảo các nguyên tắc 2 và 3 của bộ tiêu chuẩn VFCS/PEFC.

3. Nội dung và phương pháp đánh giá

3.1. Nội dung đánh giá:

- Đánh giá tác động xã hội nội bộ
- Đánh giá tác động xã hội bên ngoài.

3.2. Phương pháp đánh giá:

Phỏng vấn trực tiếp hoặc gián tiếp cộng đồng và các bên liên quan, quan sát bằng mắt các vấn đề tại cộng đồng. Sử dụng những tài liệu, số liệu, báo cáo, nghiên cứu có sẵn liên quan đến vấn đề xã hội đã có của Công ty.

3.3. Phạm vi đánh giá

Đánh giá tác động xã hội tập trung vào các đơn vị, ban ngành liên quan có các hoạt động làm ảnh hưởng/có tác động tới các khu vực rừng do Công ty quản lý.

Đánh giá tác động xã hội vào khu vực rừng trồng của 7 Nông trường, cụ thể như sau:

S T T	Đơn vị	Diện tích quản lý	Diện tích cây cao su (ha)	Diện tích DDS								Khu vực tham gia Chứng chỉ VFCS/PEFC (ha)							
				TỔNG	Cộng DT Cao su DDS	Diện tích cao su				Đất trồng và dự kiến quy hoạch khác	Diện tích loại trừ (DLO, HLVS, HLNN, HLĐ)	TỔNG	Cộng DT Cao su CCR	Diện tích cấp CCR					Diện tích loại trừ (DLO, HLVS, HLNN, HLĐ)
						KTCB	Kinh doanh	Diện tích thanh lý gói vụ	Tái canh 2024					KTCB	Kinh doanh	Tái canh 2024	Diện tích thanh lý gói vụ	Diện tích loại trừ (Năm trong CCR 2020)	
1	NT1	2.971,13	2.330,78	1.601,85	998,66	166,12	832,53			294,09	309,11	1.369,28	1.332,13	208,8417	1095,9054	27,38			37,11
2	NT2	2.123,24	1.862,90	373,57	177,96	24,83	153,13			164,00	31,61	1.749,67	1.684,94	294,07429	1.302,75	88,12		64,73	
3	NT3	1.676,58	1.589,78	8,68	5,93	5,93				2,75		1.667,90	1.583,85	163,35	1.408,67		11,83	84,05	
4	NT4	1.138,57	1.081,35	23,87	0,00					23,3651	0,5	1.114,71	1.081,35	344,39	699,10	37,86			33,36
5	NT5	1.755,94	1.644,71	38,84	0,00					3,57	35,27	1.717,10	1.644,71	707,40	815,63	100,64	21,04		72,39
6	NT6	1.295,23	1.246,51	0,37							0,37	1.294,86	1.246,51	149,53	1.056,26	40,72			48,35
7	NT7	1.266,89	1.233,05	0,80							0,80	1.266,09	1.233,05	300,24	932,81				33,04
Cộng		12.227,58	10.989,08	2.047,97	1.182,55	196,88	985,66	-	-	487,78	377,65	10.179,61	9.806,54	2.167,83	7.311,12	294,72	32,87	148,78	224,29

III. KẾT QUẢ

1. Đánh giá các tác động xã hội nội bộ cơ quan

1.1. Đánh giá tình hình xã hội của Công ty

Hiện nay Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh đang duy trì một lực lượng cán bộ và công nhân viên có trình độ và thu nhập ổn định. Tổng số lao động Công ty hiện tại là 2.618 người, Trong đó, nam là 1.393 người nữ là 1.225 người; 647 công nhân là người dân tộc.

Theo báo cáo kết quả hoạt động của Công ty TNHH MTV Cao Su Lộc Ninh trong các năm trở lại đây, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm. Đời sống của cán bộ công nhân viên được đảm bảo với mức thu nhập bình quân 8,5

triệu đồng/người/tháng và có những đóng góp đáng kể đến sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn các xã có diện tích vườn cao su của Công ty bằng sự hỗ trợ về vật chất cũng như kỹ thuật. Hàng năm Công ty thực hiện thuê khoán lao động địa phương tham gia vào công tác chăm sóc và khai thác mủ.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

+ Doanh thu: 1.010,57 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 162,50 tỷ đồng.

+ Số phải nộp ngân sách Nhà nước: 95,86 tỷ đồng.

1.2. Đánh giá tác động

1.2.1. Tổ chức và nhân sự

Tổ chức bộ máy của Công ty hình thành 3 cấp quản lý gồm: Cấp cao (Hội đồng Thành viên, Ban Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên); Cấp trung (Trưởng phòng/Chánh văn phòng; Ban Giám đốc xí nghiệp, Nông trường); Cấp cơ sở (Xưởng trưởng/Kỹ thuật xưởng của các nhà máy, trợ lý các Nông trường).

Công ty hoạt động theo mô hình 3 cấp quản lý: Công ty - Nông trường - Tổ sản xuất. Trong thời gian qua, Công ty luôn hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch do Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam giao, góp phần đảm bảo và ổn định đời sống vật chất tinh thần của cán bộ - công nhân lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Do đó, mô hình quản lý theo 3 cấp Công ty – Nông trường – Tổ đạt hiệu quả rất tốt.

1.2.2. An toàn lao động

Trong những năm qua, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn tác động, nhưng Công ty đã có nhiều chủ trương, giải pháp đồng bộ trong việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ). Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch, biện pháp ATVSLĐ định kỳ hàng năm. Ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện tốt công tác ATVSLĐ theo quy định của pháp luật, góp phần cải thiện điều kiện làm việc, ngăn ngừa, hạn chế tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe, cho người lao động, không để xảy ra tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nghiêm trọng.

Trong năm 2024, đã xảy ra 02 người/02 vụ tai nạn lao động, không có thiệt hại về tài sản. So với năm 2023, giảm 05 vụ. Nguyên nhân số vụ TNLĐ là do yếu tố khách quan khi người lao động tham gia giao thông trên đường đi làm và về. Công ty cũng đã chi trả tổng chi phí cho TNLĐ: 24,5 triệu đồng, Không có lao động bị bệnh nghề nghiệp.

Tiếp tục thực hiện, đảm bảo công tác ATVSLĐ năm 2024, từ đầu năm Công ty đã thực hiện đồng bộ các giải pháp đã được xây dựng với kết quả như sau:

- Không có lao động bị bệnh nghề nghiệp.
- Tập huấn công tác ATVSLĐ cho cán bộ An toàn – Vệ sinh lao động và người lao động làm nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về An toàn – Vệ sinh lao động định kỳ hàng năm là 2.052 lượt người với kinh phí là 224 triệu đồng.

- Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho 2.291 lượt người/tháng với tổng số tiền là 3,4 tỷ đồng

- Chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động: 2 lần/năm do Bệnh viện đa khoa Cao su Lộc Ninh thực hiện cho 5.003 lượt người với số tiền 122,87 triệu đồng.

- Chế độ bồi dưỡng chống độc hại bằng hiện vật cho 2.548 lượt người với số tiền là 10,15 tỷ đồng.

- Chế độ ăn giữa ca: 12,45 tỷ đồng, so với năm 2023 tăng 2,33 tỷ đồng, mức thực hiện bình quân là 19.250 đồng/ngày công với hình thức thực hiện là cấp phát tiền, chi phí thực hiện là không

- Các chế độ phúc lợi khác: Ngoài các chế độ chính sách theo quy định, Công ty hỗ trợ cho công nhân bị bệnh hiểm nghèo, thăm hỏi động viên công nhân bị tai nạn lao động, công nhân có hoàn cảnh khó khăn, công nhân người đồng bào dân tộc, thăm hỏi cán bộ hưu trí qua các thời kỳ nhân các dịp Lễ tết với tổng số tiền là 950 triệu đồng.

1.2.3. Chế độ chính sách và mức độ hài lòng

- Định kỳ hàng năm Công đoàn Công ty phối hợp với chuyên môn tổ chức tốt Hội nghị Người Lao động các cấp. Tại hội nghị và các buổi đối thoại, Ban lãnh đạo cùng với Ban đại diện người lao động Công ty đã thông tin một số nội dung quan trọng của Công ty và Công đoàn, tình hình hoạt động của các đơn vị cơ sở về sản xuất kinh doanh, tình hình tiêu thụ cao su, thu mua cao su, giá bán cao su, tình hình tiền lương, thưởng, tình hình an ninh trật tự và các chế độ chính sách đối với người lao động... Lãnh đạo các đơn vị đã phát huy dân chủ, giải đáp thỏa đáng các ý kiến, kiến nghị của người lao động. Thông qua đối thoại giúp cho người lao động nắm bắt thông tin kịp thời, đồng thời chia sẻ những khó khăn chung của ngành, của đơn vị để người lao động hiểu, cảm thông gắn bó lâu dài với doanh nghiệp

- Năm 2024 Công đoàn Công ty phối hợp với chuyên môn có những chương trình hành động thiết thực chăm lo đến đời sống của Đoàn viên Công đoàn như sau:

- Phối hợp với chuyên môn tổ chức các hoạt động chăm lo đoàn viên, người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn – 2024 như: Tổ chức chương trình “Tết sum vầy - Xuân chia sẻ”, tặng quà cho 110 CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn; thăm và tặng quà cho 20 công nhân hộ nghèo, bị tai nạn lao động và bệnh hiểm nghèo; thăm 04 cán bộ hưu trí; tặng quà Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh. Tổng số tiền chi cho hoạt động là 160.000.000đ

- Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động “Tháng công nhân” năm 2024 gắn với hưởng ứng “Tháng hành động về ATVSLĐ” tập trung vào các hoạt động thiết thực, hướng về người lao động với các hoạt động cụ thể: Phối hợp cùng Ban Tổng giám đốc Công ty thăm và tặng 244 đèn chiếu sáng cho công nhân là người đồng bào dân tộc thiểu số; thăm hỏi, tặng quà cho 60 CNVC-LĐ có hoàn cảnh khó khăn, 05 công nhân bị tai nạn lao động có tỷ lệ thương tật từ 20 - 31%, tổng số tiền chi cho hoạt động là 98.980.000đ;

- Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ Từ ngày 05/3 - 07/3/2024 niệm 114 năm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 (8/3/1910 - 8/3/2024) như: tổ chức giải bóng chuyền nữ; khen thưởng 100

chị có thành tích xuất sắc trong phong trào “Giỏi việc nước - đảm việc nhà. Chỉ đạo và hướng dẫn 11/11 đơn vị Công đoàn cơ sở tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 114 năm ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3 với các hoạt động phong phú, đa dạng như: giao lưu bóng chuyền, các cuộc thi làm bánh, cắm hoa, hát Karaoke, nấu ăn và họp mặt nói chuyện chuyên đề; khen thưởng 2 giải cho 208 chị; tặng quà động viên và thăm hỏi các chị nữ có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo, tri ân các chị có thời gian công tác thâm niên trên 20 năm với tổng số 72 chị. Tổng số tiền chi cho hoạt động là 437.260.000đ

- Chỉ đạo các Công đoàn cơ sở tổ chức Lễ tuyên dương con CB.CNVCLĐ đạt thành tích trong học tập, con công nhân là người đồng bào dân tộc đi học với tổng số 717 cháu, tổng số tiền 387.250.000 đồng. Tổ chức cho 11 cháu là con CB.CNVCLĐ có thành tích xuất sắc trong học tập tham gia trại hè Thiếu nhi ngành Cao su lần thứ XXV năm 2024 tại TP.Vũng Tàu.

- Xét hỗ trợ xây mới 03 căn nhà, sửa chữa 02 căn nhà từ quỹ Mái ấm Công đoàn. Bên cạnh đó chỉ đạo các Công đoàn Cơ sở tổ chức các hoạt động Tháng công nhân như: tặng 220 đèn đội đầu, 45 phần quà cho công nhân có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức bữa ăn sáng và bữa ăn trưa cho hơn 1.300 công nhân, tổ trưởng khai thác, bảo vệ... với tổng số tiền hơn 90.000.000đ.

1.2.4. Tập huấn, đào tạo ngắn hạn:

Đầu năm 2024 Công ty đã tổ chức tập huấn, đào tạo ngắn hạn cho các Phòng Ban, các Nhà máy và Nông trường về các nội dung và kinh phí cụ thể như sau:

STT	Nội dung đào tạo	Thực hiện năm 2024	
		Số người	Tổng Kinh phí (đồng)
A	TỪ NGUỒN KINH PHÍ TỪ CHI PHÍ QUẢN LÝ CỦA ĐƠN VỊ		
I	Tập huấn/Bồi dưỡng		
1	Tập huấn ATVSLĐ nhóm 1-2	13	84.451.650
2	Huấn luyện ATVSLĐ nhóm 3,4,6	2.039	139.681.200
3	Lớp đào tạo công tác nghiệm thu nguyên liệu	5	32.030.000
4	Lớp kiểm soát sp latex cô đặc TCCS VRG 114.2020 và cập nhật sp mới latex cô đặc	6	24.300.000
5	Huấn luyện DQTV binh chủng pháo binh 76,2mm	30	45.743.600
6	Huấn luyện và tham gia duyệt đội ngũ dự lễ ra quân	45	86.684.000
7	Huấn luyện và tham gia bắn đạn thật trung đội súng máy phòng không 12,7 mm năm 2024	48	26.517.200
8	Huấn luyện tham gia bắn đạn thật	30	12.782.000
9	Tập huấn công tác chuyên môn pháp chế	5	29.300.824

10	Tập huấn quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng VFCS/PEFC	53	-
11	Tập huấn đấu thầu qua mạng và lớp NVCM về đấu thầu đối với lựa chọn nhà thầu	2	4.400.000
12	Tập huấn Luật đấu thầu 22 - Bệnh viện ĐKCSLN 2024	5	18.250.000
13	Tập huấn đào tạo quy tắc ra quyết định - theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017	4	4.600.000
14	Tập huấn kỹ năng nghiệp vụ công tác Đoàn - Hội và PTTN	10	28.946.000
15	Tập huấn nghiệp vụ công tác văn phòng cấp ủy	3	2.082.600
16	Tập huấn cập nhật xây dựng và thực hiện PEFC EUDR DDS	5	65.087.036
17	Tập huấn công tác truyền thông	7	7.000.000
18	Bồi dưỡng Nhà quản trị cấp cao	2	3.000.000
19	Bồi dưỡng kiến thức An ninh quốc phòng đối tượng 2	1	1.200.000
20	Tập huấn nghiệp vụ công tác Văn phòng cấp ủy	3	2.082.600
21	Tham quan học tập kinh nghiệm công tác Tuyên giáo đảng ủy	1	15.800.000
22	Bồi dưỡng cán bộ nguồn quy hoạch cấp ủy cấp huyện và tương đương NK 2025-2030 (lớp 2,3,4,5,6)	20	13.948.452
23	Bồi dưỡng cán bộ nguồn quy hoạch cấp ủy các cấp của Công ty	-	-
24	Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong đảng	2	-
CỘNG (I)		2.344	647.887.162
II	Các lớp trung cấp, ngắn hạn		
1	Bác sỹ chuyên khoa I (tiếp tục đào tạo)	1	40.000.000
2	Cao cấp lý luận chính trị (tiếp tục đào tạo)	2	25.203.886
3	Trung cấp lý luận chính trị (học phí và tham quan thực tế)	4	42.818.000
4	Bồi dưỡng chứng chỉ Kế toán trưởng	1	3.000.000
CỘNG (II)		8	111.021.886
III	Chi phí khác	0	0
CỘNG (A)		2.352	758.909.048

1.2.5. Trang cấp thiết bị, bảo hộ lao động:

Phòng văn cán bộ và người lao động tại hiện trường, cũng như tại các văn phòng thuộc Công ty thì hiện trạng máy móc an toàn, bảo hộ lao động được trang cấp đầy đủ.

Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân năm 2024 với tổng kinh phí: 3,752 tỷ đồng.

1.2.6. Y tế, khám sức khỏe định kỳ (số liệu năm 2024)

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 năm/2 lần do Bệnh viện đa khoa Cao su Lộc Ninh thực hiện. Đợt 1/2024 với số lượng tham gia là 2.444 người.

1.2.7. Khiếu nại, tố cáo

Qua kiểm tra các hòm thư góp ý tại các Nông trường, các trạm bảo vệ rừng và phòng vấn người lao động kết quả không có khiếu nại tố cáo xảy ra trong năm qua.

2. Đánh giá tác động xã hội bên ngoài Công ty

2.1. Tạo việc làm cho người dân địa phương

2.1.1. Hoạt động trồng rừng và chăm sóc rừng

Trồng cao su và chăm sóc cao su là những hoạt động được thực hiện hàng năm theo quy trình kỹ thuật của tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam. Công ty luôn ưu tiên và tạo điều kiện cho lao động là người địa phương.

- Trồng xen cây nông nghiệp ngắn ngày:

Hàng năm, trên vườn cây TCTM và KTCB năm thứ nhất Công ty cũng đã cho người đồng bào dân tộc thiểu số trồng xen lúa, dưa hấu trên các đường luống giữa 2 hàng cao su. Nhằm góp phần vào công tác an sinh xã hội và tạo điều kiện cho họ có đất canh tác.

Năm 2024, với diện tích cao su tái canh toàn Công ty là 262,02 ha, diện tích trồng xen là 239 ha chiếm 91,1% trên tổng diện tích tái canh.

Bảng chi tiết diện tích trồng xen lúa các Nông trường năm 2024

Đơn vị	DT trồng xen lúa(ha)	Số đối tác
Nông trường 1	27,4	9
Nông trường 2	88,1	29
Nông trường 4	37,9	13
Nông trường 5	44,9	15
Nông trường 6	40,7	14
Cộng	239,0	80

- Trồng xen cây cao su hướng gỗ:

Năm 2017 và 2018 để giảm tác động của cây trồng xen đối với cây cao su chính, đồng thời vẫn đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng đất, giảm suất đầu tư, Công ty hợp đồng với HTX tiến hành triển khai mô hình trồng xen giữa cây cao su chính (hướng mù) với cao su hướng gỗ. Diện tích trồng xen cao su hướng gỗ năm 2017 là 265,82 ha và 2018 là 255 ha

Mặt tích cực: Góp phần tạo ra được lượng công việc mang tính thời vụ hàng năm cho những người lao động sống xung quanh các khu vực rừng do Công ty quản lý. An sinh xã hội trung khu vực được đảm bảo.



Tạo ra môi trường cho một số loài động vật sinh sống và các loại sản phẩm phụ khác mà người dân có thể khai thác để tăng thêm thu nhập từ rừng.

Mặt tiêu cực: Việc sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật sẽ tác động đến môi trường xung quanh và sử dụng phân bón cũng sẽ gây tác động đến môi trường đất và nước.

Những giải pháp khắc phục:

- Tập huấn quy trình kỹ thuật trồng xen cho người tham gia trồng xen
- Kiểm tra giám sát định kỳ các khu vực trồng xen
- Tuyên truyền, khuyến cáo và kiểm tra hộ trồng xen hạn chế sử dụng thuốc diệt cỏ. Trường hợp bắt buộc phải sử dụng thuốc diệt cỏ và phân bón theo đúng quy trình về liều lượng, thời gian và thời điểm. Không sử dụng thuốc có hoạt chất bị cấm. Ưu tiên sử dụng phân bón hữu cơ và hạn chế sử dụng phân bón vô cơ.

2.1.3. Hoạt động khai thác

Khai thác mủ: Hoạt động khai thác nhằm tạo công việc hàng năm cho một nhóm người lao động sống xung quanh các khu vực rừng do Công ty quản lý hoặc các địa phương khác trong tỉnh. Trong quá trình thực hiện hợp đồng hộ gia đình cần tuân thủ công tác cạo mủ theo đúng quy trình kỹ thuật và đảm bảo an toàn lao động trong suốt quá trình thu hoạch mủ cao su. Hoạt động này được Công ty kiểm soát chặt chẽ định kỳ.

Khai thác gỗ: Hàng năm Công ty lập kế hoạch diện tích thanh lý khai thác gỗ và tổ chức đấu thầu công khai diện tích này. Công ty luôn giám sát mọi hoạt động thanh lý diễn ra trên vườn cây và khuyến khích nhà thầu sử dụng lao động là người dân địa phương

Mặt tiêu cực: Việc khai thác rừng cao su theo hợp đồng đấu thầu, nên khó tạo 100% việc làm người lao động dân địa phương, nhất là người dân bản địa vì người chủ đấu thầu được đa số sử dụng lao động của họ từ nơi khác đến.

Những giải pháp khắc phục: Vận động người trúng đấu thầu khai thác rừng ưu tiên sử dụng lao động địa phương đặc biệt là người lao động là đồng bào dân tộc thiểu số.

2.2. Quản lý bảo vệ và phòng chống cháy rừng

Lãnh đạo Công ty luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác PCCC thông qua việc đề ra Nghị quyết, chủ trương, biện pháp tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, được cán bộ CNLĐ hưởng ứng và thực hiện tốt. Sự phối hợp chặt chẽ và kịp thời giữa Công ty và chính quyền địa phương các cấp nên công tác bảo vệ, chống gia súc vào lô cao su đạt hiệu quả cao.

Công ty đã gửi phiếu tham vấn cộng đồng đến các bên liên quan, chính quyền địa phương và người dân sinh sống lân cận trên diện tích rừng cao su Công ty quản lý. Qua tham vấn 84 người trong đó có 24 cán bộ, 22 công nhân và 38 người dân địa phương của huyện Lộc Ninh và các xã Lộc Thiện, Lộc Thuận, Lộc An, Lộc Tấn, Lộc Thạnh, Lộc Hoà, Lộc Thành, Lộc Hiệp, Lộc Điền, Lộc Thái và Thị trấn Lộc Ninh; huyện Bù Đốp và các xã Hưng Phước. kết quả tham vấn 100% các ý kiến đều đánh giá họ có tham gia tích cực vào công tác bảo vệ rừng,

phòng chống cháy rừng của Công ty.

Tuy nhiên vẫn còn một số trường hợp chăn thả gia súc vào lô ảnh hưởng rừng cây cao su, đã được Công ty và địa phương nhắc nhở, xử lý.

Giải pháp khắc phục:

Tiếp tục tuyên truyền cho người dân tại các khu vực hiểu rõ vai trò của việc quản lý và bảo vệ rừng không những cho Công ty mà còn cho cả những hoạt động sinh kế của người dân như rừng chắn gió cho cây hoa màu, cây công nghiệp, giữ nước – tạo nguồn nước ngầm cho sản xuất nông nghiệp để từ đó người dân tích cực hơn trong việc bảo vệ rừng.

2.3. Chia sẻ lợi ích

Năm 2024 Công đoàn Công ty phối hợp cùng Ban lãnh đạo Công ty vận động CB.CNVC LD trong toàn Công ty ủng hộ đồng bào các tỉnh phía Bắc khắc phục hậu quả bão lụt do ảnh hưởng cơn bão số 3 gây ra với tổng số tiền ủng hộ thu được 327.950.000 đồng. Ngoài ra Công ty còn tổ chức vận động CNVC LD quyên góp ủng hộ quần áo cho đồng bào bị thiên tai, phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái. Qua đó đã quyên góp được hơn 800 kg quần áo gửi về Công đoàn Công ty Cao su Sơn La.

Phối hợp cùng Hội chữ Thập đỏ tỉnh Bình Phước và Trung Tâm truyền máu huyết học Bệnh viện Chợ Rẫy tổ chức Ngày hội hiến máu tình nguyện năm 2024, có hơn 350 tình nguyện viên tham gia hiến máu, thu về 320 đơn vị máu, đạt 110% chỉ tiêu được giao.

Qua tham vấn lãnh đạo địa phương và người dân địa phương thì 100% ý kiến được hỏi đều nói họ được chia sẻ và được hưởng lợi từ rừng như:

- Thực hiện chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn” năm 2024 đã xây mới 03 căn nhà và sửa chữa 02 căn nhà cho Đoàn viên Công đoàn có hoàn cảnh khó khăn

- Các hoạt động xã hội: ủng hộ cho Quỹ Vì người nghèo của địa phương, chăm lo gia đình chính sách, hỗ trợ CNLĐ nghèo khó khăn trong dịp tết cổ truyền, đơn vị kết nghĩa...

2.4. Tác động đến sức khỏe:

Thông qua quan sát trực tiếp hiện trường và phỏng vấn với cán bộ xã, cán bộ y tế xã thì những hoạt động lâm nghiệp của Công ty trong thời gian vừa qua không gây ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng địa phương, không gây ô nhiễm không khí, môi trường nước..

2.5. Văn hóa xã hội:

Qua tham vấn các bên liên quan của 84 người là cán bộ tại xã và người dân địa phương thì kết quả hoạt động của Công ty không tác động đến cuộc sống hiện tại của cộng đồng địa phương và tôn trọng và duy trì các phong tục văn hóa của địa phương.

2.6. Giải quyết xung đột:

Công ty đã có quy chế phối hợp giải quyết xung đột giữa Công ty với chính quyền và người dân địa phương. Trong thời gian qua không có xung đột xảy ra tại diện tích rừng cao

su Công ty quản lý.

2.7 Thực hiện các phong trào thi đua

Ban Tổng Giám đốc Công ty và Công đoàn Công ty đã liên tịch phát động phong trào thi đua nước rút đối với các phòng nghiệp vụ và trưởng phó các phòng nghiệp vụ và tương đương nhằm hoàn thành các chỉ tiêu sản lượng và chỉ tiêu lợi nhuận sản xuất, kinh doanh; phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, thực hiện bình xét, xếp loại A – B - C hàng tháng, tổ chức đăng ký các danh hiệu thi đua ngay từ đầu năm... để cán bộ nhân viên nỗ lực phấn đấu ngay từ những ngày đầu tháng, đầu năm. Hàng tháng, Lãnh đạo các phòng thực hiện công tác nhận xét, đánh giá nhân viên qua thang điểm bình xét, xếp loại A – B – C để kịp thời chấn chỉnh công việc giao. Thực hiện công tác đánh giá mức hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể và cá nhân cuối năm làm cơ sở để bình xét các Danh hiệu thi đua cuối năm và làm tiêu chí để khen thưởng trong khen thưởng cấp cao.

Những thành tích xuất sắc của các tập thể, cá nhân Công ty đã được ghi nhận bằng việc được trao tặng các Danh hiệu và hình thức khen thưởng khác nhau ở các cấp trong công tác chuyên môn, công tác Đảng và Đoàn thể. Tổng số tiền khen thưởng là 0,709 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ cho 12 cá nhân.
- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp văn phòng cấp ủy” cho 01 cá nhân.
- Bằng khen Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp cho 12 tập thể và 30 cá nhân.
- Bằng khen UBND tỉnh Bình Phước: 07 Tập thể và 39 cá nhân.
- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 24 tập thể.
- Giấy khen Tập đoàn cho 09 tập thể và 121 cá nhân.
- Đối với Công tác Đoàn Thanh niên Đoàn cơ sở Cơ quan Công ty đã đạt được nhiều kết quả như sau:
 - + 01 Cờ thi đua đơn vị dẫn đầu phong trào của Ban thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh.
 - + Bằng khen của Ban chấp hành trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cho 03 tập thể và 09 cá nhân.
 - + Bằng khen Ủy ban trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cho 2 tập thể và 04 cá nhân.
 - + Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ” của Ban chấp hành trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cho 01 cá nhân.
 - + Bằng khen Tập đoàn cho 01 tập thể và 01 cá nhân.
 - + Bằng khen Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Tập đoàn cho 01 tập thể và 03 cá nhân.
 - + Bằng khen BCH tỉnh đoàn Bình Phước cho 03 tập thể và 03 cá nhân.
 - 01 Bằng khen của Tổng liên Đoàn lao động Việt Nam khen cho tập thể Công đoàn Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh.

Ngoài ra, Công ty trong năm có các tập thể và cá nhân đạt các danh hiệu, giải thưởng trong các hội thi, chương trình phát động thực hiện phong trào như: Công ty được công nhận là 01 trong 100 doanh nghiệp phát triển bền vững năm 2024 do Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam công nhận, 01 Giải thưởng Phú Riềng đỏ, 01 Giải thưởng Sao vàng cao su, 01 Giải thưởng Thanh niên tiêu biểu cao su, 01 Giải thưởng cao su Việt Nam,



khen thưởng của CLB 02 tấn/ha, 02 Giải triển vọng trong Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, trong Hội thi “Bàn tay vàng thu hoạch mủ cao su” cấp Tập đoàn đạt Giải ba đồng đội, Giải ba xe hoa và 03 thí sinh đạt danh hiệu “Bàn tay vàng”, trong Hội thao Tập đoàn đạt giải Khuyến khích toàn đoàn, 01 giải bạc và 02 giải đồng...

Công ty tham gia 02 khối thi đua bao gồm Khối Thi đua Miền Đông Nam bộ (trực thuộc Tập đoàn) và Khối thi đua số 10 (trực thuộc Tỉnh Bình Phước. Trong năm, Công ty có 02 trường hợp người lao động được hỗ trợ xây nhà và được Khối thi đua Tỉnh trao 01 Bằng khen.

Khen thưởng nội bộ Công ty năm 2024 với tổng số tiền là 3,19 tỷ đồng cho 2.254 cá nhân và 72 tập thể, cụ thể như sau: Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” là 330 người, Danh hiệu “Lao động tiên tiến” là 1.852 người; Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” là 68 tập thể, trong đó có 02 Đơn vị xuất sắc nhất được trao tặng Cờ Luân lưu; Hỗ trợ khen thưởng đối với Công ty Vketi cho 72 cá nhân và 06 tập thể.

Trong năm Công ty có các hoạt động quan tâm chăm lo cho đời sống Người lao động như: tặng thưởng các dịp trong năm như: Khen thưởng 82 nữ cán bộ tiêu biểu có thời gian công tác từ 20 năm trở lên với tổng số tiền là 82 triệu đồng đồng; Tặng tiền các ngày lễ như Tết dương lịch, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), ngày truyền thống ngành Cao su Việt Nam 28/10, ngày giải phóng miền Nam 30/4 và Quốc tế lao động, ngày truyền thống Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh 25/3, tổ chức hoạt động giao lưu ngày 8/3, tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, Tết sum vầy; Chi 233 triệu đồng khen thưởng Hội thi “Bàn tay vàng thu hoạch mủ cao su” cấp Công ty cho 50 cá nhân, 8 tập thể và hỗ trợ chi phí tổ chức đăng cai cho 2 tập thể; Cùng nhiều hoạt động ý nghĩa khác...

Về phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật: có 03 sáng kiến tập thể đang được chờ Tập đoàn thẩm định; Công ty có 314 giải pháp, sáng kiến được công nhận.

Phong trào thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng và các chỉ tiêu, nhiệm vụ 05 tháng cuối năm 2024, Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản lượng khai thác mủ cao su đạt 12.850 tấn vào ngày 27 tháng 12 năm 2024, về trước kế hoạch 05 ngày, tính đến hết ngày 31/12/2024 Công ty vượt 2,78% kế hoạch năm. Để đạt được thành tích trên, Công ty đã triển khai thực hiện phong trào thi đua sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động. Kết quả thực hiện phong trào với tổng số tiền là 1,5 tỷ đồng: 05 tháng phát động thực hiện phong trào khen thưởng cho 1.016 lượt người là Công nhân khai thác, Nhân viên bảo vệ, Tổ trưởng khai thác; hơn 100 lượt khen tập thể Tổ và Đơn vị hoàn thành kế hoạch tháng; 150 Công nhân khai thác và 20 Công nhân chế biến hoàn thành kế hoạch năm; 15 Nhân viên bảo vệ xuất sắc nhất; Khen tập thể Nông trường V, III, VII, II, Xí nghiệp hoàn thành kế hoạch sản lượng khai thác, chế biến năm với tổng số tiền 164,3 triệu đồng; Khen 49 tập thể Tổ khai thác và chế biến hoàn thành kế hoạch năm; Khen thưởng Ban lãnh đạo các cấp, trợ lý, cán bộ của các tập thể hoàn thành kế hoạch sản lượng năm; Có phương án hỗ trợ đối với những đơn vị trong năm còn gặp nhiều khó khăn, chưa hoàn thành tốt kế hoạch năm, làm động lực khích lệ tinh thần nỗ lực hơn trong năm tiếp theo.

Mức thưởng cá nhân xếp loại A – B – C năm cho người lao động cụ thể như sau: loại A là 5 triệu đồng, loại B là 4 triệu đồng, loại C là 3 triệu đồng, trường hợp không xếp loại thưởng 2 triệu đồng và dưới 77 ngày công thưởng 1 triệu đồng; Tổng tiền thưởng dự kiến là 11,8 tỷ đồng.

Thưởng lương tháng 13 trung bình là 7 triệu đồng/người. Tổng tiền thưởng dự kiến là 17,7 tỷ đồng.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. Tác động xã hội đối với người lao động trong Công ty

Các hoạt động của Công ty năm 2024 có tác động tích cực tới người lao động như tiền lương, bảo hiểm xã hội, BHYT, đều được Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng với các văn bản luật quy định. Bên cạnh đó, người lao động tùy vào nhiệm vụ của mình được tham gia các lớp tập huấn, nâng cao trình độ, được cấp trang thiết bị và bảo hộ lao động. Nên trong năm 2024 giảm số tai nạn lao động xảy ra trong quá trình làm việc.

1.2. Tác động xã hội đối với người lao động ngoài Công ty

Qua tham vấn với chính quyền địa phương và người dân địa phương trong diện tích rừng Công ty quản lý thì các ý kiến cho rằng: Công ty, chính quyền địa phương và người dân có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ cùng nhau trong các hoạt động có liên quan của Công ty cũng như của cộng đồng; Không có mâu thuẫn giữa Công ty và cộng đồng; Qua quan sát của họ các hoạt động của Công ty không làm ảnh hưởng đến nguồn nước, không khí và các tập tục văn hóa của họ. Qua các ý kiến của người dân đều đánh giá các hoạt động của Công ty mang tính tích cực, không có những ảnh hưởng đến chính quyền và người dân địa phương.

2. Kiến nghị:

Bên cạnh những hạn chế và biện pháp khắc phục đã nêu trong mỗi hoạt động. Để đảm bảo những hoạt động lâm nghiệp của Công ty giảm thiểu những tác động xã hội tiêu cực, đồng thời tuân thủ tiêu chuẩn VFCS/ PEFC và DDS, các kiến nghị sau cần được lưu ý:

Tiếp tục duy trì và thực hiện quy chế tuyển dụng lao động, trong đó đề cập đến mức lương tối thiểu của người lao động trong điều kiện tham gia lao động đầy đủ sẽ không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ, ưu tiên sử dụng lao động địa phương và không sử dụng lao động trẻ em, lao động cưỡng bức, quy định về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

Duy trì và thực hiện kế hoạch đào tạo, tập huấn: Bổ sung những kiến thức chuyên môn cho người lao động, đảm bảo lĩnh vực làm việc phải được đào tạo, tập huấn về chuyên môn, ATVSLD.

Duy trì và thực hiện về hướng dẫn an toàn lao động và cung cấp đủ trang thiết bị bảo hộ đạt tiêu chuẩn cho người lao động mà Công ty đã thực hiện.

Cố gắng khắc phục những tiêu cực còn tồn tại.

Đảm bảo hoạt động Công đoàn là đại diện cho tiếng nói của người lao động và tiếp tục thực hiện các hoạt động của Công đoàn đã thực hiện.